TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 61/2017/HSST
Ngày 29/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Kiên**.
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Minh Đón** và ông **Nguyễn Văn Thanh**.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiên** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ.
- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà: Bà **Hà Thị Mai Thành**.

Hôm nay, ngày 29/11/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã G - huyện Y - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 14/11/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2017/HSST-QĐ ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C. Sinh năm 1992. *Có mặt*
Sinh, trú quán: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 9/12.
Họ tên bố: Nguyễn Văn H. (Đã chết).
Họ tên mẹ: Lý Thị D. Sinh năm 1971. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Gia đình có 02 anh em, C là con thứ nhất.
Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 16/12/2011 Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trị giá trên 5.000.000 đồng, chấp hành xong hình phạt 03/01/2013).

Ngày 11/6/2013 Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trị giá 660.000 đồng, chấp hành xong hình phạt ngày 22/9/2014)

Ngày 27/10/2015 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 1 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trị giá 150.000 đồng, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2016).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

* **Người bị hại**: chị Đinh Thu H, Sinh năm: 1995. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn L, xã X, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/7/2017 Nguyễn Duy A sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô màu nâu nhãn hiệu HAELIMFI, kiểu dáng xe Dream, không đeo biển số chở Nguyễn Văn C đi trên Quốc lộ 5A chiều Hà Nội – Hải Phòng, A bảo C nhìn xem có ai sơ hở cái gì thì giật, C ngồi sau đồng ý. Khi đến Km 20 + 600 thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, A thấy chị Đinh Thu H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đỏ, biển số 89H9 - 3069 đi cùng chiều, ở túi áo bên trái có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, A điều khiển xe tăng tốc áp sát phía bên trái sườn xe mô tô của chị H rồi dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động của chị H còn tay trái của A vẫn cầm vào tay nắm bên trái của tay lái xe mô tô, khi lấy được điện thoại A đưa cho C cầm sau đó A tiếp tục dùng tay phải để vặn tăng ga thì chị H điều khiển xe mô tô đuổi theo và đâm thẳng vào xe mô tô A điều khiển làm cho C và A ngã ra đường, A đứng dậy dựng xe mô tô lên bỏ chạy thoát còn C bị lực lượng Công an huyện Yên Mỹ bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng có số thuê bao 01647018000 và số tiền 950.000 đồng.

Ngày 10/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì; khám xét chỗ của Nguyễn Duy A đã thu giữ: Trong hòm gỗ kích thước (0,8 x 0,5 x 0,3)m dưới nền phòng ngủ giáp với bờ tường đối diện với cửa phòng ngủ của A 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu samsung màu đen đã qua sử dụng bên trong máy có ghi chữ SSM – M7000GSMH, thu bên trong hộp bìa cattong kích thước (30 x 20 x 10)cm dưới nền phòng ngủ giáp với bờ tường đối diện cửa ra vào 01 điện thoại có ghi chữ VEGA có số Imei 359677050444332 điện thoại đã qua sử dụng, thu tại sân trước cửa nhà 01 xe mô tô màu nâu nhãn hiệu HAELIMFI, kiểu dáng xe Dream, xe đã qua sử dụng, xe không đeo biển số, số máy VZS139FMB141403, số khung đã bị trà xước không rõ. Tại đèn pha phía trước có vết trắng xước có kích thước (14 x 3)cm, tại vị trí về phía trước có vết trước xước kích thước (6 x 3)cm, tại vị trí cánh yếm bên trái có vết trầy xước trên diện (70 x 5)cm, dây nối công tơ mét bị đứt, tại vị trí bàn để chân phía trên bên trái có vết trắng xước kích thước (2 x 2)cm.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ đã trưng cầu định giá đối với tài sản bị cướp giật, Tại bản kết luận định giá số 26/KL – ĐG ngày 20/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Mỹ kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, đã qua sử dụng trị giá là 3.500.000 đồng.

Ngày 15/9/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ đã quyết định trưng cầu giám định số khung, số máy của xe mô tô thu giữ tại chỗ ở của A. Bản kết luận giám định số 232/PC54 ngày 20/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HAELIM FI màu nâu, không có biển kiểm soát có số máy VZS139MB*141403* là hàng số máy nguyên thủy, hàng số khung bị mài phá mạnh, không xác định hàng số khung. Sau khi sử dụng hóa chất xác định được một số ký tự:

RN8...141404 là số khung nguyên thủy, phần "..." bị mài phá mạnh không xác định được ký tự ban đầu.

Ngày 23/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung J7 màu vàng cho chị Đinh Thu H, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với 02 chiếc điện thoại, 01 chiếc xe mô tô màu nâu nhãn hiệu HAELIMFI, kiểu dáng xe Dream, xe đã qua sử dụng, xe không đeo biển số, số máy VZS139FM61403, số khung đã bị trà xước, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ thu giữ tại nhà A, do chưa làm rõ chủ sở hữu nên tách ra, làm rõ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 65/QĐ-VKS ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo về tội " Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người bị hại và những người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án; Giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: *"Cướp giật tài sản"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2017.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về hình phạt bổ sung và trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí của vụ án.

- Bị cáo C đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người bị hại và những người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra họ đã có đầy đủ lời khai, thể hiện rõ quan điểm của mình và việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét

xử các bị cáo cũng như đối với quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/7/2017 tại Km 20 + 600 thuộc địa phận thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Duy A điều khiển xe mô tô màu nâu nhãn hiệu HAELIMFI, kiểu dáng xe Dream, không đeo biển số chở phía sau là Nguyễn Văn C áp sát phía bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đỏ biển số 89H9- 3069 do chị Đinh Thu H điều khiển rồi cướp giật 01 chiếc điện thoại samsung J7 màu vàng trị giá 3.500.000 đồng của chị H, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo đã sử dụng "*xe mô tô*" để thực hiện hành vi "*Cướp giật tài sản*", theo quy định tại Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành quy định của Bộ luật hình sự thì "*xe mô tô*" được xác định là *thủ đoạn nguy hiểm*. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự với tỉnh tiết định khung là "*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo còn trẻ, đang trong độ tuổi lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lại không chịu lao động chân chính, bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm, cải tạo bản thân mà chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân bất chấp lao vào con đường phạm tội.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/10/2015 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 14/8/2016. Ngày 10/7/2017 bị cáo thực hiện hành vi Cướp giật tài sản. Như vậy, bị cáo đã phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường. Do đó, không đặt ra xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu trắng bên trong có sim thuê bao số 01647018000 và số tiền 950.000đ thu giữ của bị cáo. Xét thấy, không có liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: *"Cướp giật tài sản".*

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2017.

Về hình phạt bổ sung**:** Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu trắng bên trong có sim thuê bao số 01647018000 và số tiền 950.000 đồng.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 14/11/2017).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- **TAND tỉnh Hưng Yên**
- **VKSND huyện Yên Mỹ.**
- **Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.**
- **Công an huyện Yên Mỹ.**
- **Người TGTT.**
- **Lưu.**

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Trung Kiên